

SAKURA Utility Booklet

※みんなのさくら※



Welcome to SAKURA city
Get to know each other ! !



Địa chỉ liên hệ – Lúc khẩn cấp . Lúc gặp khó khăn**Lúc khẩn cấp**

Xe cấp cứu(bị bệnh , hay bị thương)	gọi số 119 cục phòng cháy chữa cháy
Tai nạn giao thông , phạm tội vv :	gọi số 110 sở cảnh sát
Hoả hoạn	119 cục phòng cháy chữa cháy
Động đất , nạn lụt , núi lở hay các thông tin về thiên tai	(1) TIA (Hiệp hội giao lưu quốc tế) cung cấp thông tin di động (đăng kí miễn phí)Tiếng anh , tiếng bồ đào nha , tiếng trung quốc, tiếng tây ban nha , tiếng nhật đơn giản (2) phòng chống thiên tai · tin nhắn hành chính (chỉ có tiếng nhật) (3) trụ sở phòng chống thiên tai thành phố sakura (bố trí khi thiên tai phát sinh)

Khi gặp khó khăn

bộ phận hành chính	028-681-1113 Tổng bộ vụ bộ phận qui hoạch thành phố sakura
Cuộc sống thường ngày.	028-681-2072 hiệp hội quốc tế thành phố sakura E-mail scia@sakura-city.ia.org
Thảo luận ý kiến (bao gồm dịch thuật , phiên dịch)	028-627-3399 E-mail : info@tia21.or.jp Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh tochigi

Đăng ký thông dịch viên

Người có thể nói được tiếng mẹ đẻ và tiếng nhật xin hãy đến đăng để làm thông dịch viên tại hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố sakura . Trong trường hợp có người cần phiên dịch hay dịch thuật thì sẽ liên hệ với bạn và bạn sẽ nhận được thù lao
Để biết thêm cụ thể xin liên hệ hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố sakura

Sơ lược về Thành Phố Sakura

【Khái quát】

Nằm ở vị trí đông bắc so với khu vực trung tâm của tỉnh Tochigi, và tiếp giáp với trung tâm hành chính của tỉnh là Thành Phố Utsunomiya. Là nơi tuyệt đẹp có thiên nhiên phong phú, suối nước nóng nghỉ dưỡng tốt, còn lưu giữ được những khu phố cổ, những khu nhà san sát mang phong cách cổ xưa.



【Triết lý cơ bản của TP Sakura】

Triết lý cơ bản để xây dựng thành phố Sakura là “Xác lập sự duy trì tính tự lập của cơ sở hành chính pháp lý, tạo môi trường thân thiện cho mọi cư dân thành phố “. Ngoài ra thành phố còn hướng đến xây dựng môi trường sống tươi sáng, ấm áp nhất, không chỉ về vật chất mà cả tinh thần cho cư dân của thành phố.



【Logo của Thành Phố】

Lấy ý tưởng từ chữ “Sa(さ)”, chữ cái bắt đầu của Thành Phố Sakura.

Trái tim màu hoa anh đào được người dân gửi gắm vào đó là sự yêu thương giúp đỡ lẫn nhau để hướng đến tương lai

【Biểu tượng về Cây – Hoa của Thành Phố : Sakura】

Có rất nhiều điểm ngắm hoa Sakura trong thành phố. Người dân yêu mến và gìn giữ loài hoa Sakura – là loài hoa đại diện của đất nước Nhật Bản. Toàn thành phố tràn ngập hoa Sakura, và người dân nơi đây mong muốn thành phố là quê hương của loài hoa này nên lấy tên là Sakura.



【Biểu tượng về loài chim: Chim chìa vôi (Tiếng Nhật là Sekirei)】

Có rất nhiều con sông chảy qua thành phố, và người ta thấy xuất hiện của loài chim chìa vôi – loài chỉ sống ở những nơi có dòng chảy trong xanh, thuần khiết.

Đây là loài chim rất thân thuộc với cư dân thành phố, và mọi người mong muốn chung tay gìn giữ sự trong lành nơi đây nên đã lấy tên loài chim là Sekirei.

【Điểm nhấn của thành phố】

(Điểm ngắm hoa nổi tiếng)

Trong thành phố có rất nhiều điểm ngắm hoa nổi tiếng. Ngoài ra hai bên sông Arakawa nở rất nhiều hoa Poppy, và có lễ hội hoa Poppy được tổ chức.



(Suối nước nóng Onsen làm đẹp da)

Có Onsen Kitsuregawa nổi tiếng được bình chọn là 1 trong 3 Onsen lớn nhất tốt cho da trên toàn nước Nhật. Có rất nhiều cơ sở Onsen ngâm chân, Onsen lộ thiên phong phú, có thể tĩnh dưỡng cả thân thể lẫn tâm hồn.



(Nhiều đồ ăn ngon)

Có rất nhiều các loại rau, dâu tây, táo và cá Ayu trải đều các mùa trong năm.



(Thiên nhiên phong phú)

Mùa xuân có lễ hội ngắm hoa, mùa hè có thể câu cá Ayu, mùa thu đi hái táo. Tất cả các mùa trong năm đều có thể hòa mình để cảm nhận thiên nhiên phong phú





Tìm hiểu về các khu vực hành chính

Thành phố Sakura có tất cả 75 khu vực hành chính - Gyouseiku (còn được gọi là Hội tự trị)

Các khu vực hành chính này thúc đẩy phát triển các hoạt động chính của khu hành chính như : các hoạt động của khu vực, hội chăm sóc và giáo dục trẻ em, hay như các hoạt động của cư dân khu vực này.

Nếu các bạn chuyển đến sinh sống tại thành phố Sakura, các bạn cũng sẽ được gia nhập các khu vực hành chính này, và hãy cùng nhau xây dựng khu vực hành chính thật tốt cho tất cả mọi người !

Xem chi tiết cụ thể ở mục sau.

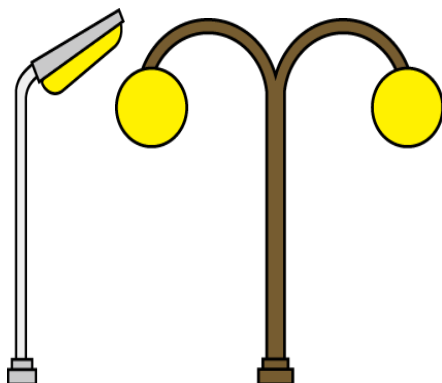
Gyouseiku có rất nhiều các hoạt động nhằm xây dựng môi trường sống tốt hơn, dựa vào sự thân thiện của các cư dân sinh sống nơi đây. Hy vọng các bạn cũng sẽ tham gia vào các hoạt động của Gyouseiku này.

Sẽ rất khó khăn nếu không có Gyouseiku!!

Gyouseiku có quan hệ mật thiết với cuộc sống hằng ngày. Hãy tìm hiểu xem có những hoạt động gì nhé !



Các cơ quan phòng cháy chữa cháy trong thành phố sử dụng nguồn kinh phí của Gyouseiku để hoạt động. Để các cơ quan này hoạt động không thể thiếu sự hỗ trợ của các Gyouseiku.



Trong thành phố có rất nhiều đèn chiếu sáng do Gyouseiku quản lý. Gyouseiku và Thành Phố cùng nhau hỗ trợ để duy trì những con đường trẻ em có thể an toàn khi đi qua.



Tổng vệ sinh được diễn ra 1 năm 2 lần. Ngoài ra các khu tự trị còn có các hoạt động dọn vệ sinh khác nhằm làm sạch đẹp những con phố của Gyouseiku.

Sẽ như thế nào nếu tham gia Gyouseiku?

Phiền toái ? Vất vả? Không...Hoàn toàn không !



Bạn có thể tham gia các lễ hội của khu vực hay các ngày hội thể thao của cư dân. Thông qua sự trải nghiệm mới, chắc chắn bạn sẽ có được những mối quan hệ mới trong cộng đồng nơi đây.



Bạn sẽ nhận được các thông báo từ thành phố thông qua các bản thông báo chuyên tay. Bạn sẽ nhận được từ hàng xóm của bạn. Và hãy chuyển cho hàng xóm kế tiếp.



Khi gặp thiên tai, sự giúp đỡ lẫn nhau giữa các cư dân là không thể thiếu. Khi các bạn gặp khó khăn, chắc chắn sẽ nhận được sự giúp đỡ của các cư dân gần đó.

Nếu muốn gia nhập hãy đăng ký với Hội trưởng Gyouseiku nơi bạn sinh sống. Nếu bạn không biết Hội trưởng là ai, hay khi muốn được tư vấn về vấn đề khác hãy liên lạc với địa chỉ bên dưới.

Tòa thị chính TP Sakura – Ban chính sách tổng hợp – Phòng tổng hợp – Khu hành chính

Tel: 028-681-1111

soumu@city.tochigi-sakura.lg.jp

Thành phố Sakura – Hội trưởng TP Sakura

さくら市医療機関一覧表 Danh sách các cơ sở y tế ở TP Sakura

医療機関	住所	電話番号	標榜科目	診療時間	月	火	水	木	金	土	日	祝	備考
Tên cơ sở	Địa chỉ	Số ĐT	Khoa khám	Giờ khám	t2	t3	t4	t5	t6	t7	cn	lễ	Tham khảo
氏家病院	さくら市向河原4095	028-682-2911	内科・消化器内科・精神科・麻酔科・神経科	9:00~12:00	○	○	○	○	○	○	—	—	麻酔科は金・土のみ診断(予約制)
Bệnh viện Ujiie	4095, Mukogawara, Sakura-shi	028-682-2911	Nội khoa, tiêu hóa, tâm thần, gây mê, thần kinh	9:00 - 12:00	○	○	○	○	○	○	—	—	Khoa gây mê chỉ khám vào thứ 6,7 (cần lịch hẹn)
氏家皮膚科クリニック	さくら市卯の里4-55-5	028-681-2127	皮膚科	9:00~12:00 15:00~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
Phòng khám da liễu Ujiie	4-55-5, Unosato, Sakura-shi	028-681-2127	Da liễu	9:00 - 12:00 15:00 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
岡医院	さくら市櫻野928-8	028-681-1251	内科・循環器内科・小児科	9:00~12:00 14:30~18:00	○	○	○	○	○	※1	—	—	※1 9:00~13:00
Viện Oka	928-8, Sakurano, Sakura-shi	028-681-1251	Nội khoa, nội khoa tim, khoa nhi	9:00 - 12:00 14:30 - 18:00	○	○	○	○	○	※1	—	—	※1 9:00-13:00
おのこどもクリニック	さくら市狭間田1923-1	028-681-1600	小児科・アレルギー	9:00~12:00 14:30~15:00 15:00~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 予防接種(要予約) ※2 17:00まで
Phòng khám nhi Ono	1923-1, Hasamada, Sakura-shi	028-681-1600	Khoa nhi, dị ứng	9:00 - 12:00 14:30 - 15:00 15:00 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 Tiêm phòng trẻ em (cần lịch hẹn) ※2 15:00-17:00
かとう眼科	さくら市氏家2565-9	028-682-2209	眼科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	※1	○	○	○	—	—	受付は、診療終了時間の30分前まで ※1 予約制
Phòng khám mắt Katou	2565-9, Ujiie, Sakura-shi	028-682-2209	Khoa mắt	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	※1	○	○	○	—	—	Tiếp nhận hồ sơ 30 phút trước khi hết giờ ※1 cần lịch hẹn
きぬの里クリニック	さくら市上阿久津上の台1746-2	028-612-8710	内科・循環器科・アレルギー科	9:00~12:00 14:30~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
Phòng khám Kinuno Sato	1746-2, Kamiakutsu Uenodai, Sakura-shi	028-612-8710	Nội khoa, nội khoa tim, dị ứng	9:00 - 12:00 14:30 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
黒須病院	さくら市氏家2650	028-682-8811	内科・呼吸器内科・消化器内科・胃腸科・循環器内科・小児科・神経内科・外科・整形外科・呼吸器外科・皮膚科・泌尿器科・リハビリ・放射線科・麻酔科	9:00~12:30 14:00~17:30	○	○	○	○	○	○	—	—	
Bệnh viện Kurosu	2650, Ujiie, Sakura-shi	028-682-8811	nội khoa, hô hấp tiêu hóa, dạ dày, nội khoa tim, Nhi khoa, Thần kinh, Phẫu thuật thần kinh, Chính hình, Phẫu thuật hô hấp, Da liễu, Tiết niệu, Phục hồi, Chụp X quang, Gây mê	9:00 - 12:30 14:00 - 17:30	○	○	○	○	○	○	—	—	
小林医院	さくら市喜連川4347-2	028-686-2061	内科・呼吸器科・循環器科・消化器科・小児科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
Phòng khám Kobayashi	4347-2, Kitsuregawa, Sakura-shi	028-686-2061	Nội khoa, hô hấp, tiêu hóa, khoa nhi	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
さくら産院	さくら市氏家2190-5	028-682-3000	産科・婦人科	9:00~12:00 15:00~17:00	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 予約制
Viện sản Sakura	2190-5, Ujiie, Sakura-shi	028-682-3000	Sản khoa, phụ khoa	9:00 - 12:00 15:00 - 17:00	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 Cần lịch hẹn
佐藤クリニック	さくら市卯の里1-17-1	028-681-7666	内科	9:00~12:00 14:30~18:00	○	○	—	○	○	○	—	—	※1 16:00~18:00 ※2 14:30~17:00
Phòng khám Satou	1-17-1, Unosato, Sakura-shi	028-681-7666	Nội khoa	9:00 - 12:00 14:30 - 18:00	○	○	—	○	○	○	—	—	※1 16:00-18:00 ※2 14:30-17:00
佐野医院	さくら市喜連川4413	028-686-2002	内科・消化器科・呼吸器科・外科・整形外科・小児科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
Viện Sano	4413, Kitsuregawa, Sakura-shi	028-686-2002	Nội khoa, tiêu hóa, hô hấp, ngoại khoa, ngoại khoa chỉnh hình, khoa nhi	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
高瀬小児科医院	さくら市氏家1916	028-682-5511	小児科・内科・皮膚科	9:00~12:00 14:30~17:30	○	○	○	※1	○	○	—	—	※1 第1, 3, 5木曜午前のみ診療
Viện nhi Takase	1916, Ujiie, Sakura-shi	028-682-5511	Khoa nhi, nội khoa, da liễu	9:00 - 12:00 14:30 - 17:30	○	○	○	※1	○	○	—	—	※1 Thứ 5 tuần thứ 1,3,5 nghỉ khám buổi chiều .Tuần thứ 2,4 nghỉ cả ngày
中川耳鼻咽喉科医院	さくら市氏家1818	028-682-3291	耳鼻咽喉科・気管食道・外科	9:00~12:30 14:30~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 14:30~17:00
Viện tai mũi họng Nakagawa	1818, Ujiie, Sakura-shi	028-682-3291	Tai mũi họng, thực quản- khí quản, ngoại khoa	9:00 - 12:30 14:30 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 14:30-17:00
仲嶋医院	さくら市氏家3245-17	028-681-7755	内科・循環器内科・消化器内科・小児科	8:30~12:30 14:30~18:30	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 14:30~17:00
Viện nakajima	3245-17, Ujiie, Sakura-shi	028-681-7755	Nội khoa, nội khoa tim, tiêu hóa, Khoa nhi	8:30 - 12:30 14:30 - 18:30	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 14:30-17:00

※日本語の分からない方は、日本語を話せる方の同伴をお願いします。 ※詳しくは、医療機関にお問い合わせください。
 ※Bệnh nhân không hiểu tiếng Nhật phải đi cùng người hiểu tiếng Nhật. ※Chi tiết vui lòng liên hệ tới các cơ sở y tế

医療機関	住所	電話番号	標榜科目	診療時間	月	火	水	木	金	土	日	祝	備考
Tên cơ sở	Địa chỉ	Số ĐT	Khoa khám	Giờ khám	t2	t3	t4	t5	t6	t7	cn	lễ	Tham khảo
西内科医院	さくら市氏家3390-5	028-682-8920	内科	9:00~12:00 14:30~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
Viện nội khoa Nishi	3390-5, Ujiie, Sakura-shi	028-682-8920	Nội khoa	9:00 - 12:00 14:30 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
根本医院	さくら市桜野1250	028-682-2800	外科・胃腸科・肛門科・内視鏡内科・内科	9:00~12:00 13:00~15:00 15:00~18:00	○	○	—	○	○	○	—	—	※1 予約検査 受付時間 午前 11:30まで 午後 17:30まで
Viện Nemoto	1250, Sakurano, Sakura-shi	028-682-2800	Ngoại khoa, dạ dày, hậu môn, nội soi, nội khoa	9:00 - 12:00 13:00 - 15:00 15:00 - 18:00	○	○	—	○	○	○	—	—	※1 Lịch hẹn khám: Thời gian tiếp nhận hồ sơ. Sáng đến 11:30. Chiều đến 17:30
花塚クリニック	さくら市喜連川841-1	028-686-7667	内科・消化器内科・内視鏡内科	9:00~12:00 14:00~16:00 16:00~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 予約検査 ※2 予約検査14:00~17:00
Phòng khám Hanatssuka	841-1, Kitsuregawa, Sakura-shi	028-686-7667	Nội khoa, tiêu hóa, nội soi	9:00 - 12:00 14:00 - 16:00 16:00 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 Lịch hẹn khám. ※2 từ 14 - 17:00
早坂眼科医院	さくら市卯の里3-36-1	028-681-2244	眼科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	○	○	○	※2	—	—	※1 予約検査・手術 ※2 9:00~13:00
Viện mắt Hayasaka	3-36-1, Unosato, Sakura-shi	028-681-2244	Khoa mắt	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	○	○	○	※2	—	—	※1 Lịch hẹn khám hoặc phẫu thuật. ※2 9:00 - 13:00
はやさか眼科	さくら市北草川2-19-7	028-612-5040	眼科	9:00~12:00 14:30~17:30	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 予約検査・手術 ※2 14:30~16:30 受付は、診療終了時間の30分前まで
Phòng khám mắt Hayasaka	2-19-7, Kitakusagawa, Sakura-shi	028-612-5040	khoa mắt	9:00 - 12:00 14:30 - 17:30	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 Lịch hẹn khám hoặc phẫu thuật. ※2 14:30 - 16:30 Tiếp nhận hồ sơ 30 phút trước khi hết giờ làm việc
半田クリニック	さくら市北草川2-13-1	028-682-3270	整形外科・内科・リハビリ	9:00~12:30 14:00~18:00	○	○	—	○	○	※1	—	—	※1 9:00~12:00 ※2 14:00~17:00
Phòng khám Handa	2-13-1, Kitakusagawa, Sakura-shi	028-682-3270	Chỉnh hình, nội khoa, phục hồi chức năng	9:00 - 12:30 14:00 - 18:00	○	○	—	○	○	※1	—	—	※1 9:00 - 12:00 ※2 14:00 - 17:00
檜山医院	さくら市桜野1220	028-682-2730	内科・小児科・皮膚科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
Viện Hiyama	1220, Sakurano, Sakura-shi	028-682-2730	Nội khoa, khoa nhi, da liễu	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	
森島医院	さくら市桜野1308	028-682-2116	産婦人科・内科・小児科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 15:00~18:00 ※2 14:00~17:00
Viện morishima	1308, Sakurano, Sakura-shi	028-682-2116	Sản phụ khoa, nội khoa, nhi khoa	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	○	○	○	○	—	—	※1 15:00-18:00 ※2 14:00-17:00

※日本語の分からない方は、日本語を話せる方の同伴をお願いします。
※Bệnh nhân không hiểu tiếng Nhật phải đi cùng người hiểu tiếng Nhật.

※詳しくは、医療機関にお問い合わせください。
※Chi tiết vui lòng liên hệ tới các cơ sở y tế

塩谷地区おとな・子ども夜間診療室
Phòng khám buổi tối cho người lớn và trẻ nhỏ khu vực Shioya

診療日	Ngày khám
土曜日 医師1名
Thứ 7	bác sỹ : 1 người
日曜日 小児科医1名。大人の診療医師1名
Chủ nhậtBác sỹ khoa nhi 1 người。Bác sỹ người lớn 1 người
祝祭日、年末年始(12月29日~1月3日) 医師1名
Ngày lễ, tết (29/12 - 3/1)	bác sỹ 1 người
診療時間	午後6時30分~午後9時30分
Giờ khám	18:30 - 21:30



場所	Place
土曜日	黒須病院
thứ 7	Bệnh viện Kurosu
日曜日・祝祭日	黒須病院と国際医療福祉大学塩谷病院の隔月交換制
Chủ nhật, ngày lễ	Bệnh viện Kurosu và Bệnh viện Đại học phúc lợi y tế quốc tế Shioya thay nhau hàng tháng

黒須病院	さくら市氏家2650 Tel.028-682-8811
Bệnh viện Kurosu	2650, Ujiie, Sakura-shi Phone: 028-682-8811
国際医療福祉大学塩谷病院	矢板市富田77 Tel.0287-44-1155
Bệnh viện Đại học phúc lợi y tế quốc tế Shioya	77, Tomita, Yaita-shi Phone: 0287-44-1155

お願い	・診察する医師は、塩谷地区の協力医師ですので、小児科専門医だけではありません。
	・診察する医師は1名ないし2名ですので、急患などで診察できないことがあります。必ず電話でご確認のうえ受診してください。
Note	<input type="checkbox"/> Bác sỹ khám chữa bệnh là các bác sỹ điều từ khu vực Shioya đến, nên không phải tất cả đều là bác sỹ chuyên khoa nhi.
	<input type="checkbox"/> Bác sỹ khám chữa bệnh là 1 hoặc 2 bác sỹ, nên có thể không khám được cho các bệnh nhân đột xuất. Hãy liên hệ bằng điện thoại trước để được khám chữa.

さくら市歯科医一覧表 Danh sách nha khoa ở TP Sakura

医療機関 Tên cơ quan	住所 Địa chỉ	電話番号 Điện thoại	標榜科目 Khoa khám	診療時間 Giờ khám	月	火	水	木	金	土	日	祝	備考 Tham khảo
					t2	t3	t4	t5	t6	t7	cn	lễ	
川俣歯科医院	さくら市草川35-5	028-682-9110	歯科、小児歯科	9:30~13:00 14:30~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
Viện răng Kawamata	35-5, Kusagawa, Sakura-shi	028-682-9110	Khoa răng, nha khoa nhi	9:30 - 13:00 14:30 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
矯正齋藤歯科医院	さくら市卯の里3-31-1	028-682-3111	矯正歯科	10:00~13:00 15:00~19:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
Nha khoa chỉnh hình Saitou	3-31-1, Unosato, Sakura-shi	028-682-3111	Nha khoa chỉnh hình	10:00 - 13:00 15:00 - 19:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
齋藤歯科医院	さくら市氏家2679-1	028-682-2525	歯科	8:30~12:00 14:00~17:30	○	○	○	○	○	○	—	—	
Viện răng Saitou	2679-1, Ujiie, Sakura-shi	028-682-2525	Nha khoa	8:30 - 12:00 14:00 - 17:30	○	○	○	○	○	○	—	—	
塩野歯科医院	さくら市桜野415-1	028-682-1968	歯科、小児歯科 矯正歯科	9:00~12:30 14:00~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
Viện răng Shiono	415-1, Sakurano, Sakura-shi	028-682-1968	Nha khoa, nha khoa nhi, nha khoa chỉnh hình	9:00 - 12:30 14:00 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
すぎうら歯科医院	さくら市氏家3211-27	028-681-2772	歯科、小児歯科、口腔外科	9:00~12:30 14:00~18:30	○	○	○	○	○	○	—	—	
Viện răng Sugiura	3211-27, Ujiie, Sakura-shi	028-681-2772	Nha khoa, nha khoa nhi, miệng	9:00 - 12:30 14:00 - 18:30	○	○	○	○	○	○	—	—	
にから歯科医院	さくら市喜連川87-3	028-686-6480	歯科、小児歯科、口腔外科	9:00~12:30 14:30~18:00	○	○	○	○	○	※1	—	—	※1 第2、4、5土のみ診療
Viện răng Nikara	87-3, Kitsuregawa, Sakura-shi	028-686-6480	Nha khoa, nha khoa nhi, miệng	9:00 - 12:30 14:30 - 18:00	○	○	○	○	○	※1	—	—	※1 Chỉ khám vào thứ 7 tuần thứ 2,4,5
西海歯科医院	さくら市氏家3485-13	028-682-8182	歯科、口腔外科	8:00~12:00 14:00~17:30	○	○	○	—	○	○	—	—	
Viện răng Niishiumi	3485-13, Ujiie, Sakura-shi	028-682-8182	Nha khoa, miệng	8:00 - 12:00 14:00 - 17:30	○	○	○	—	○	○	—	—	
野沢歯科医院	さくら市喜連川980-1	028-686-6400	歯科、矯正歯科、小児歯科、 口腔外科	9:00~13:00 14:30~18:30	○	○	—	○	○	○	—	—	
Viện răng Nozawa	980-1, Kitsuregawa, Sakura-shi	028-686-6400	Nha khoa, nha khoa chỉnh hình, nha khoa nhi Miệng	9:00 - 13:00 14:30 - 18:30	○	○	—	○	○	○	—	—	
福澤歯科クリニック	さくら市氏家1206-13	028-678-9780	歯科、矯正歯科、小児歯科、 口腔外科	9:00~13:30 15:00~18:00	○	○	—	○	○	○	—	—	
Phòng khám răng Fukuzawa	1206-13, Ujiie, Sakura-shi	028-678-9780	Nha khoa, chỉnh hình, nha khoa nhi, miệng	9:00 - 13:30 15:00 - 18:00	○	○	—	○	○	○	—	—	
森島歯科医院	さくら市桜野1308	028-682-9218	歯科、矯正歯科、小児歯科、 口腔外科	9:00~12:00 14:00~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 13:00~17:00
Viện răng Morishima	1308, Sakurano, Sakura-shi	028-682-9218	Nha khoa, chỉnh hình, nha khoa nhi, miệng	9:00 - 12:00 14:00 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 13:00~17:00
渡辺歯科医院	さくら市氏家2765-5	028-682-2724	歯科、矯正歯科、小児歯科	9:00~12:30 14:30~18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
Viện răng Watanabe	2765-5, Ujiie, Sakura-shi	028-682-2724	Nha khoa, chỉnh hình, nha khoa nhi	9:00 - 12:30 14:30 - 18:00	○	○	○	—	○	○	—	—	
渡辺よしお歯科医院	さくら市富野岡3-5	028-681-6400	歯科	9:00~12:00 14:30~18:30	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 14:30~17:30
Viện răng Watanabe Yoshio	3-5, Tominooka, Sakura-shi	028-681-6400	nha khoa	9:00 - 12:00 14:30 - 18:30	○	○	○	—	○	○	—	—	※1 14:30~17:30
氏家病院	さくら市向河原4095	028-682-2911	歯科	9:00~12:00	○	○	○	○	○	—	—	—	
Bệnh viện Ujiie	4095, Mukogawara, Sakura-shi	028-682-2911	nha khoa	9:00 - 12:00	○	○	○	○	○	—	—	—	
てつか歯科クリニック	さくら市桜野2039-10	028-612-4618	歯科	9:00~13:00 14:30 - 18:30	○	○	—	○	○	○	—	—	※1 14:30~17:30

※日本語の分からない方は、日本語を話せる方の同伴をお願いします。
 ※Bệnh nhân không hiểu tiếng Nhật phải đi cùng người hiểu tiếng Nhật.

※詳しくは、医療機関にお問い合わせください。
 ※Chi tiết vui lòng liên hệ tới các cơ sở y tế

ぼうさい
防災

Disaster Prevention

Cơ sở ti nạn thành phố sakura· Địa điểm ti nạn · Mã vùng ngoài thành phố 028

Khu vực	Số	Danh sách ti nạn · Địa điểm	Vị trí	Số điện thoại	Kí hiệu	Khu vực
Trụ sở ti nạn khu vực ujiie	1	Trường tiểu học ujiie	Ujiie 2491	682-2768	23-A-1	○
	2	Trường tiểu học oshigami	Nagakubo 814	682-6844	16-D-1	○
	3	Trường tiểu học nitta	Hasamada 1702	682-6850	24-D-1	○
	4	Trường cao đẳng seishuu	Ujiie 2807	682-4500	23-A-1	○
	5	Trường mẫu giáo aosora	Kusakawa 42	682-1336	22-D-2	○
	6	Nhà văn hoá ujiie	Sakurano 1322-8	682-1611	23-A-1	○
	7	Phòng thể dục ujiie	Ujiie 2730	682-8888	23-A-1	○
	8	Thư viện ujiie	Sakurano 1321	682-9889	23-A-1	○
	9	Trung tâm bảo vệ sức khoẻ ujiie	Sakurano 1319-3	682-2589	23-A-1	○
	10	Trung tâm phúc lợi ujiie	Sakurano 1329	682-2217	23-A-1	○
	11	Trường tiểu học kamimatsuyama	Ujiie 3496.	682-5719	17-A-2	
	12	Trường tiểu học minami	Ujiie 1061-3	682-9494	23-A-3	
	13	Trường trung học ujiie	Ujiie 3243.	682-2204	17-A-3	
	14	Trường mẫu giáo taiyou	Matsu yama 796-1	682-1331	18-D-3	
	15	Trường mẫu giáo fureai	Ujiie 3263-6	682-8837	17-A-2	
	16	Trung tâm aguri josei	Hakonomorishinden 157	682-9959	17-A-1	
Địa điểm Trụ sở ti nạn khu vực ujiie	17	Công viên hòa bình Kanpo· tagore	Ujiie 2662-1	—	23-A-2	Không sử dụng được khi ngập lụt
	18	Công viên thứ 1 kusakawa	Kusakawa 18-1	—	22-D-1	
	19	Công viên thứ 2 kusakawa	Kusakawa 57-1	—	23-A-2	
	20	Công viên số 1 hướng tây nhà ga ujiie	Kitakusagawa 1 choume 6-6	—	22-D-1	
	21	Công viên số 2 hướng tây nhà ga ujiie	Unosato 2 choume 25-3	—	23-A-1	
	22	Công viên số 3 hướng tây nhà ga ujiie	Unosato 4 choume 53-6	—	23-A-2	
	23	Công viên số 4 hướng tây nhà ga ujiie	Unosato 5 choume 62-3	—	23-A-2	
	24	Hướng tây nhà ga khu lân cận công viên	Unisato 1 choume 8	—	23-A-1	
	25	Công viên vận động kinugawa	Mukougawara 4101	—	16-C-3	
	26	Công viên sông kinugawa	Ujiie 1317	—	22-D-2	
	27	Công viên tổng hợp	Sakuranoue 1789	—	17-B-3	Một phần
28	Công viên katsuyama	Ujiie 1321	—	22-D-3		
Khu vực ti nạn kitsurekawa	29	Phòng thể dục washijuki	Washijuku 1105		12-C-1	
	30	Phòng thể dục koudo	Kamikoudo 1826		4-D-2	
	31	Phòng thể dục	Kanokohata 1221		14-C-3	
	32	Phòng thể dục podumi	Hodumi 478		6-D-3	
	33	Trường trung học kitsuregawa	Kitsuregawa 5691	686-2058	13-B-3	
	34	Trường tiểu học kitsurekawa	Kitsuregawa 3911	686-2029	19-A-1	
	35	Trường mẫu giáo wakuwaku	Kitsuregawa 837-1	686-2142	19-B-1	
	36	Nhà văn hoá katsuragi	Katsuragi 1455-1		19-B-2	
	37	Nhà văn hoá soutome	Soutome 860		18-D-1	
	38	Nhà văn hoá nishigawara	Kitsuregawa 2965-1		12-D-3	
39	Hội trường matsudata	Kitsuregawa 2489-1		12-D-2		
40	Hội trường shimokoudominamita	Shimokouto 328-2		5-A-3		
41	Trung tâm bảo vệ sức khoẻ kitsurekawa	Kitsuregawa 807-8	686-1088	19-B-1		
42	Bên lề đường ga kitsuregawa	Kitsuregawa 4145-10	686-8180	19-B-1		
46	Trường cao đẳng kyu kitsuregawa	Kitsuregawa 561		19-B-1		
Địa điểm Trụ sở ti nạn kitsurekawa	43	Sân vận động kitsurekawa	Kitsuregawa 886		19-B-1	Không sử dụng được khi ngập lụt
	44	Công viên shoubuzawa	Kanaeda 62-2		13-B-2	
	47	Công viên arakawamizube	Kitsuregawatsujihata		19-B-1.	
Khu vực ti nạn kitsuregawa	45	Suối nước nóng kanpo no yado tochigi kitsuregawa	Kitsuregawa 5296-1	686-2822	18-D-1	

Khi nạn lụt thiết bị ti nạn , trạm ti nạn có khả năng bị ngập lụt để an toàn xin hãy kiểm tra thông tin nơi ti nạn

Theo qui định trạm ti nạn (* Cần xác định kỹ trước khi thành lập)

Sổ phòng ngừa thiên tai của gia đình

○ Nơi đi tản

○ Nơi gặp gỡ gia đình / thông tin liên lạc

○ Liên hệ khẩn cấp

Liên hệ khẩn cấp	Điện thoại	Liên hệ khẩn cấp	Điện thoại

Hãy nhớ

Ban tin nhắn thoại trong trường hợp có thảm họa Quay số cảnh báo tai họa

『171』

● hãy quay số mã vùng của khu vực bị ảnh hưởng như vùng trong khu vực thiên tai, cũng như những nơi khác ngoài vùng bị ảnh hưởng. Người biết số điện thoại của người trong khu vực thiên tai có thể nghe tin nhắn được ghi lại.

● có thể được sử dụng từ điện thoại thuê bao chung, điện thoại công cộng, điện thoại di động, PHS (trừ một số doanh nghiệp).

Phương pháp ghi tin nhắn

1 7 1 + 1

(028) 68 X-X X X X X



Ghi âm

Cách phát một tin nhắn

1 7 1 + 2

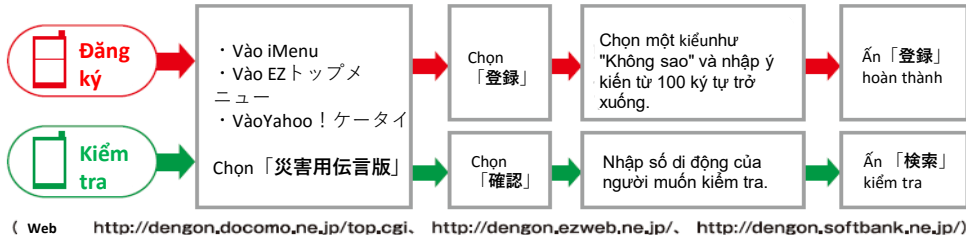
(028) 68 X-X X X X X



Phát lại

Trung tâm Quay số Cảnh báo tai nạn

Bảng thông báo thiên



☑ Kho dự trữ

Vật mang theo

● Nhu cầu tối thiểu để đưa ra khi cáo buộc. Hãy chuẩn bị ở một nơi dễ dàng để giữ ba lô, khoảng 15 kg cho nam giới và 10 kg cho phụ nữ.

Vật mang theo	Đồ ăn	Tư trang khác
<p>Balo, Đèn radio, Đèn pin, Tiền, Giấy chứng nhận quyền sở hữu, Số ngân hàng, con dấu, Bảo hiểm, Pin khô, Bảng lái, Bảo hiểm</p>	<p>Xăng, Vitamin E, Vitamin C, Thực ăn trẻ em, Thực phẩm, Sữa bột, Thực ăn khô, Nước uống, Thực phẩm</p>	<p>Giấy ăn, Áo mưa, Túi nilong, Giấy ướt, Băng vệ sinh, Bật lửa, Bật đèn, Mũ bảo hiểm</p>
<p>Dược phẩm, Băng gạc, Nhỏ mắt, Thuốc giảm đau, Bôi ngoài da, Khử trùng, Dự bị</p>		<p>Bim, Mũ nắp hộp, Bật lửa, Mũ bảo hiểm</p>

Dùng khi động đất- thiên tai

10 đối sách an toàn

Lưu ý:

Điểm quan trọng nhất để bảo vệ bạn khỏi trận động đất là việc chuẩn bị hàng ngày. Hãy nhớ làm gì khi điều đó xảy ra để tránh thiên tai thứ cấp như chấn thương hay hỏa hoạn.

1. Bảo vệ chính mình trước!

Thương tích sẽ làm trì hoãn việc dập tắt đám cháy hay đi di tản. Có biện pháp thích hợp trong trường hợp đồ đạc và đồ vật khác rơi.



2. Tắt lửa một cách nhanh chóng

Hành động nhanh nếu bạn cảm thấy rung lắc. Thiết lập một thói quen tránh để một thứ gì đó dễ cháy gần lửa.



3. Mở cửa ra ngoài

Đôi khi cửa ra vào không mở ra được do chấn động khi rung. Chắc chắn mở được cửa để di tản.



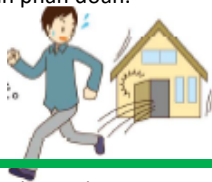
4. Dập tắt lửa một cách nhanh chóng

Nếu phát hỏa nhưng chưa cháy đến trần nhà thì không sao. Đừng hoảng sợ, hãy dập tắt lửa.



5. Không vội vàng chạy ra ngoài

Chạy ra ngoài là nguyên nhân gây thương tích. Hãy bình tĩnh phán đoán.



6. Tránh đường hẹp và tường bê tông

Các bức tường bê tông và máy bán hàng tự động có thể sụp đổ. Hãy di tản nhanh chóng.



7. Hợp tác để cấp cứu

Hợp tác với người dân địa phương để cấp cứu.



8. Hãy thận trọng về lở đất

Nắm rõ được môi trường của khu vực bạn sinh sống và ngăn ngừa thiên tai thứ cấp.



9. Đi bộ để di tản

Lái xe sơ tán là nguy hiểm và có thể cản trở việc vận chuyển khẩn cấp. Bình tĩnh và tuân theo luật lệ.



10. Nhận thông tin chính xác

Chỉ có một sự thật. Đừng nhầm lẫn thông tin sai và hành động đúng.



Trường hợp 1. Vào thời điểm xảy ra trận động đất, tủ đã bị đổ nhưng tôi vẫn an toàn bởi vì không có đồ nội thất lớn đặt trong phòng ngủ.

Lưu ý: Điều quan trọng là tránh đồ nội thất bị đổ và tạo chỗ cho an toàn trong nhà.

Trường hợp 2. Cửa vào đã bị cong và khóa chặt. Tôi đã phá cửa sổ kính để trốn thoát.

Lưu ý: Cần phải cẩn thận với các cửa bằng sắt thép. Điều quan trọng là phải có các cách sơ tán khác ngoài lối vào.

Trường hợp 3. Nhà bị sập và tôi bị mắc kẹt bên dưới, nhưng tôi đã được cứu giúp bởi người hàng xóm.

Lưu ý: Điều quan trọng là phải thân thiện với mọi người hàng ngày và giúp đỡ lẫn nhau.


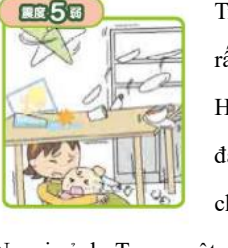




Trường hợp 4. Có những tin đồn sai sau khi trận động đất, nhưng tôi đã không bị nhầm lẫn bởi chúng nhờ thông tin trên đài phát thanh.

Lưu ý: Nắm chính xác thông tin trên Radio và hành động chính xác.

Thông tin động đất (Cục khí tượng) <http://www.jma.go.jp/jp/quake/>

Bảng giải thích về cường độ động đất Cục khí tượng

<Hình ảnh về các cấp độ>

 <p>震度 4</p> <p>Trong nhà: Những vật dụng như đèn sẽ rung mạnh, và bát chén trên kệ phát ra âm thanh khi va chạm. Những thứ không ổn định có thể bị rơi.</p> <p>Ngoài trời: Đường dây điện bị rung lắc mạnh, một số người sẽ nhận thấy rung lắc ngay trong khi lái xe.</p>	 <p>震度 5 弱</p> <p>Trong nhà: Những vật dụng như đèn sẽ rung rất mạnh, đĩa và sách trên kệ bị rơi xuống. Hầu hết những vật không ổn định sẽ rơi. Đồ đạc không cố định có thể di chuyển và đổ nếu chúng không ổn định.</p> <p>Ngoài cảnh: Trong một số ít trường hợp, kính cửa sổ có thể vỡ và rơi xuống. Cột điện có thể bị rung. Đường có thể bị hư hỏng.</p>
 <p>震度 5 強</p> <p>Trong nhà: Nhiều bát chén và sách sẽ bị rơi. TV có thể bị rơi ra khỏi kệ. Đồ đạc không cố định có thể bị rơi xuống.</p> <p>Ngoài trời: Kính cửa sổ có thể vỡ và rơi xuống. Các khối bê tông mà không có cốt thép có thể sụp đổ. Máy bán hàng không ổn định có thể rơi. Khó khăn để lái xe và một số xe ô tô sẽ dừng lại..</p>	 <p>震度 6 弱</p> <p>Trong nhà: Hầu hết các đồ đạc không cố định sẽ di chuyển và một số sẽ rơi. Đôi khi cửa ra vào không mở được.</p> <p>Ngoài trời: Gạch trên tường và kính cửa sổ có thể vỡ và rớt xuống.</p>
 <p>震度 6 強</p> <p>Trong nhà: Hầu hết các đồ đạc không cố định sẽ di chuyển và đổ vỡ.</p> <p>Ngoài trời: Gạch trên tường và kính cửa sổ trên nhiều tòa nhà sẽ vỡ và rơi xuống. Hầu hết các bức tường bê tông không có cốt thép sẽ sụp đổ.</p>	 <p>震度 7</p> <p>Trong nhà: Phần lớn đồ đạc không cố định sẽ di chuyển và sụp đổ. Một số sẽ bị bay ra ngoài.</p> <p>Ngoài trời: Gạch trên tường và kính cửa sổ trên nhiều tòa nhà sẽ vỡ và rớt xuống ngày càng nhiều. Một số bức tường bê tông với cốt thép sẽ bị hư hỏng.</p>

Thông tin cuộc sống

Cắt ga: Thiết bị an toàn gắn trên đồng hồ đo sẽ hoạt động khi rung chấn cấp độ 5 trở lên, và ga sẽ bị cắt. Để an toàn, toàn bộ khu vực có thể bị ngưng cung cấp ga khi lắc mạnh hơn.

Cắt điện, nước: Rung chấn cấp độ 5 trở lên có thể bị cắt điện và nước.

Đường sắt ngừng hoạt động, kiểm soát giao thông đường cao tốc: Khi rung chấn cấp độ 4 trở lên, họ sẽ ngừng hoạt động, thiết lập giới hạn tốc độ và kiểm soát tốc độ đường sắt và đường cao tốc để xác nhận sự an toàn, dựa trên quyết định của nhà điều hành (tiêu chuẩn an toàn phụ thuộc vào điều hành và khu vực).

Thiết bị liên lạc bị gián đoạn Khi xảy ra động đất, những khu vực rung lắc và khu vực xung quanh có thể gặp vấn đề khi sử dụng do nhu cầu Internet và điện thoại để xác nhận sự an toàn tăng cao. Do đó các hãng sẽ cung cấp nhắn tin số và bảng thông tin trong trường hợp thiên tai khi có một trận động đất cấp độ 6 trở lên.

Thang máy: Thang máy có hệ thống kiểm soát động đất sẽ tự động dừng lại để đảm bảo an toàn khi có trận động đất cấp độ 5 trở lên. Có thể mất một khoảng thời gian để tiếp tục sử dụng vì phải kiểm tra an toàn.

Các dạng động đất tại Nhật Bản

Động đất xảy ra do chuyển động dưới tầng địa chất và được chia làm 3 loại chính.

1. Động đất xảy ra trên ranh giới của các tầng địa chất
2. Động đất xảy ra trong tầng địa chất
3. Động đất xảy ra từ đất liền

Cấu trúc mảng dưới phía nam Kanto và các loại động đất xảy ra



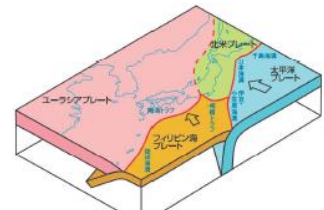
Thềm lục địa biển thái bình dương đang chìm xuống dưới thềm đất liền, và có một lực nén rất lớn từ Đông sang Tây hoặc Đông Nam sang Tây Bắc. Có rất nhiều trận động đất ở Nhật Bản do thềm lục địa biển bị chìm kéo theo lực nén lên thềm địa đất liền.

1. Những trận động đất lớn xảy ra tại rãnh của ranh giới của tấm
- 1'. Động đất trên các ranh giới khác
2. Động đất xảy ra trong tấm
3. Động đất xảy ra từ đất liền

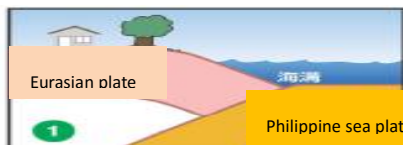
Thềm lục địa quanh Nhật Bản và cơ chế động đất

Thềm lục địa quanh Nhật Bản

Dưới đáy biển thái bình dương của Nhật Bản tầng địa chất biển chìm bên dưới tầng địa chất đất liền. Và khi có sự trôi sụt ở danh giới các tầng địa chất Có thể phát sinh các trận động đất khuếch đại ở cấp độ 8 .



Cơ chế phát sinh động đất ở các rãnh biển



Thềm biển di chuyển hàng năm vài cm vào phía đất liền và chìm xuống bên dưới



Thềm lục địa đất liền bị kéo xuống phía đầu và sự biến dạng tăng lên



Khi sự biến dạng đạt đến giới hạn, các đợt nhảy lục địa và động đất xảy ra. Có thể có Sóng Thần.

Cảnh báo động đất sớm là gì

Cảnh báo sớm Động đất là dự báo và cảnh báo thông tin ngay sau khi động đất xảy ra. Dựa vào số liệu thông tin đo được ở gần tâm chấn để phân tích đưa ra vị trí tâm chấn, cường độ quy mô ở mỗi khu vực và thông báo càng sớm càng tốt.



Hướng dẫn về thiên tai sạt lở đất

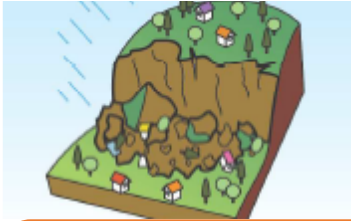
Di tản ngay nếu bất kỳ tình huống bất thường nào xảy ra

Các loại sạt lở đất

Thiên tai sạt lở đất xảy ra rất nhanh, với sức công phá lớn trong chốc lát cướp đi rất nhiều sinh mạng, tài sản thường được chia làm 3 loại sau đây.

Sạt lở vách núi

Khi nước ngấm vào mặt đất và làm suy yếu sức chịu đựng của nó, phần đất yếu đột nhiên sụp xuống. Đây là loại phổ biến nhất tại Nhật, xảy ra cả ở các vùng dân cư nên số người thiệt mạng tăng cao



Sạt lún

Là hiện tượng sụt lún đất khi có mưa lớn ở các vùng đất yếu do ảnh hưởng của nước ngấm bên dưới. Xảy ra trên diện tích rất rộng nên gây thiệt hại lớn về nhà cửa, đường xá, đường sắt.



Dòng chảy đất đá

Mưa lớn cuốn theo đất cát, và cả đá có ở các thung lũng tạo thành dòng chảy lớn. Dòng chảy phá hủy tất cả mọi thứ khi kéo đến với một tác động lớn và tốc độ rất cao.



Bảo vệ bản thân

Di tản ngay lập tức trong trường hợp thiên tai lở đất.

Chú ý nhiều hơn về thông tin thời tiết thông qua internet và đài địa phương khi mưa bất thường.

Nhận thức được các dấu hiệu của thảm họa trầm tích (ví dụ dưới đây)

- Nước từ vách núi màu đục
- Nước ngấm dừng lại
- Biến dạng bề mặt núi
- Đá nhỏ rơi xuống
- Có tiếng động từ vách núi
- Mùi bất thường

- Mặt đất nứt bất thường
- Nước giếng hay đầm bị đục
- Nước phun ra từ các bề mặt nghiêng
- Xuất hiện vết nứt ở nhà vào tường
- Nhà, tường, cây, cột điện bị nghiêng

- Tiếng động phát ra từ núi
- Mưa liên tục nhưng mực nước sông giảm
- Nước sông bị đục, kéo theo cả cây gỗ trong dòng chảy

「Thông tin cảnh báo sạt lở đất」 sẽ được phát ra khi khả năng xảy ra lở đất tăng cao. Hãy liên hệ ngay với văn phòng xây dựng Yaita, hay tòa thị chính TP khi phát hiện ra những điều bất thường trên.

Văn phòng xây dựng Yaita (Đại diện Tel:028-44-2185) TP Sakura (Đại diện Tel:028-681-1111)

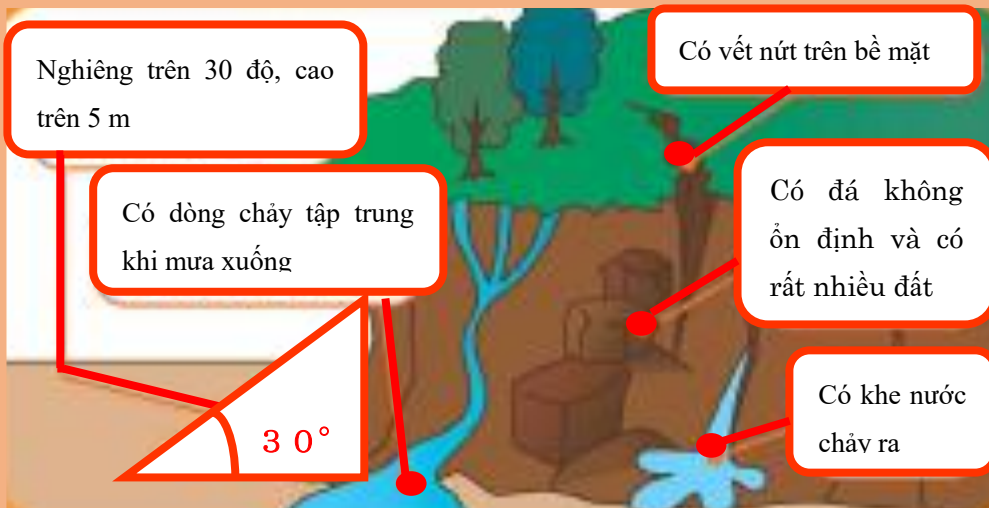
Thông tin thiên tai sạt đất Tìm hiểu qua các trang web dưới đây

- Cục khí tượng Utsunomiya <http://www.jma-net.go.jp/utsunomiya/>
- Bộ giao thông (Ban chống sạt lở đất) . . . <http://www.mlit.go.jp/river/sabo/index.html>
- Tỉnh Tochigi (Thông tin sạt lở đất) . . . http://www.dif.pref.tochigi.lg.jp/dosya_keikai/top.asp
http://www.dif.pref.tochigi.lg.jp/dosya_keikai/alert_m 【di động】
- Thông tin cảnh báo sạt lở đất (cục khí tượng) . . <http://www.jma.go.jp/jp/dosha/>

Những nơi nguy hiểm

Các vách đá có độ nghiêng trên 30 độ thường có xu hướng sạt xuống khi mưa lớn. Hãy cẩn thận của các bức tường, bởi vì nó có thể đổ xuống tùy theo số năm và cấu trúc của đất. Hãy kiểm tra địa hình xung quanh nhà hàng ngày để nắm được các nơi nguy hiểm.

Chú ý những vách núi này

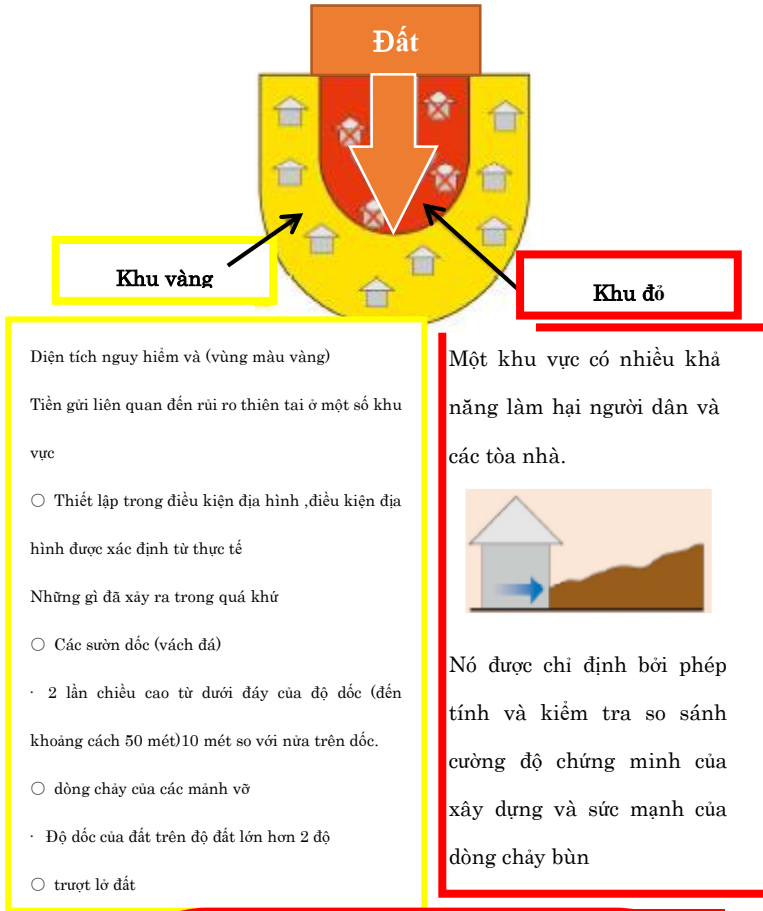


Chú ý những bức tường này



Khái niệm khu vực nguy hiểm và các khu vực đặc biệt

Khu vực cảnh báo sạt lở đất (Khu vàng), khu vực cảnh báo đặc biệt sạt lở đất (khu đỏ) được xác lập theo thông tin điều tra cơ sở.



Khu đỏ

Quy định cấu trúc của tòa nhà

Tòa nhà phải có kết cấu chịu được tác động của dòng chảy bùn

Xây dựng một ngôi nhà mới, mở rộng và tái thiết đòi hỏi phải áp dụng xác nhận xây dựng.

Khu đỏ

Hạn chế về hoạt động phát triển đặc biệt

Cần có biện pháp chống lại thiên tai lở đất

Phát triển các hoạt động xây dựng cơ sở vật chất cho những người có nhu cầu chăm sóc trong trường hợp thiên tai như bệnh viện và nhà dưỡng lão được yêu cầu phải có giấy phép.

Khu đỏ

Yêu cầu chuyển nhà

Cần phải di chuyển từ vùng Đỏ đến một khu vực an

Các thành phố có quyền thúc giục các chủ sở hữu hoặc người quản lý các tòa nhà có thể gây ra tai nạn nghiêm trọng khiến người dân và người sử dụng có nguy cơ phải di chuyển các tòa nhà.

Thông tin về Lũ lụt

Mưa trong một thời gian ngắn tập trung ở một khu vực nhỏ, và thường xảy ra vào cuối mùa mưa. Bởi vì trong một khu vực nhỏ đột ngột tập trung lượng mưa lớn, nên khó dự đoán hơn. Có thể gây ra sự gia tăng của các con sông nhỏ và vừa, dòng chảy vỡ vụn, sạt lở đất và các thảm họa lớn khác. Trong vùng lân cận của vách đá, điền vào đất, là khu vực quạt hình dạng cần phải chú ý đến thông tin thời tiết, chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng.

Trong trường hợp mưa tập trung 20 ~ 30mm lượng mưa cũng sẽ
Gây gập ở đường phố .

20mm đến 30mm, ngập nước có thể xảy ra ở khu vực thành thị.



Phân tích lượng nước mưa / dự báo lượng mưa ngắn hạn (Cục khí tượng)<http://www.jma.go.jp/jp/radame/>

Thông tin về lốc xoáy

Đài quan sát khí tượng địa phương đưa ra cho các địa phương (nói chung là một quận) thông tin bổ sung về tư vấn về dông. Tư vấn thường có hiệu lực trong một giờ sau khi được ban hành, nhưng một lời khuyên về lốc xoáy được ban hành nếu một tình huống nghiêm trọng vẫn tiếp tục. Thông tin này được gửi đến cơ quan phòng chống thiên tai và phương tiện truyền thông, và cũng có trên internet.

("Thông tin thời tiết" trên trang web của Cơ quan khí tượng thủy văn Nhật Bản)

Nếu có nguy cơ phát sinh sấm sét, hãy đến một nơi trú ẩn trong một tòa nhà vững chắc để được an toàn.

Thông tin chú ý lốc xoáy (Cục khí tượng)

<http://www.jma.go.jp/jp/tatsumaki/>



Các loại lũ lụt

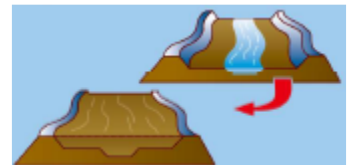
Dự báo lũ lụt (Cục khí tượng)

<http://www.jma.go.jp/jp/flood/>

Sau khi mưa lớn, mực nước trên sông tăng lên đáng kể so với mức bình thường.
Đây được gọi là lũ sông.

Nước thường chỉ chảy trong một khu vực nhỏ của dòng sông. Đây là điều bình thường con sông có thể chảy được.

Tuy nhiên, nếu bề rộng của sông được phủ kín hoàn toàn bằng nước, thậm chí bờ sông còn ẩn dưới nước. Mức nước bất thường này được gọi là "Sông lũ".



Nước tràn và chảy vào đất nông nghiệp hoặc khu dân cư do mưa lớn
v.v Điều này được gọi là "lũ". Lũ từ nước sông tràn lên được gọi là "Lũ lụt".

"Lũ lụt do tích tụ nước mưa" xảy ra khi mưa

trực tiếp tích lũy trên đất nông nghiệp hoặc khu dân cư gọi là ngập lụt.



Thiên tai gây ra bởi nước được gọi là thiên tai lũ lụt.

"Lũ lụt" và "Ngập lụt" cũng nằm trong thảm họa lũ lụt.

Tuy nhiên, thiên tai lũ lụt do nước biển gây ra được gọi là thảm họa sóng cao hoặc thảm họa sóng thần.



Thông tin về mực nước

Trong trường hợp ngập nước (dưới 50cm)

- ○ Nếu nước chảy mạnh, đôi khi chúng ta không thể đi qua cả nơi có mực nước 10cm.
- ○ Nếu có nguy cơ rơi xuống kênh thoát nước thì việc phải đi qua nơi có mực nước 10cm cũng rất nguy hiểm.



Trạng thái của ô tô khi ngập (chi định)

- ① 10cm so với mặt đất --- Phanh rất khó
- ② 30cm so với mặt đất --- Dừng động cơ
- ③ 20 cm trở lên từ đáy cửa --- Xe bị trôi và không mở được cửa do áp lực nước.



Trong trường hợp ngập nước (50cm trở

Khi mức độ ngập nước từ 0.5m đến 2.0m

Nhà bị ngập ở trên sàn. Ngoài ra, xe ô tô không thể được sử dụng và rất khó khăn để đi bộ. Nó ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của chúng ta.



Trong trường hợp ngập (từ 2m trở lên)

Khi mức độ ngập là trên 2.0m

Sàn nhà đầu tiên bị ngập hoàn toàn, đồ đạc và đồ gia dụng bị hư hỏng nghiêm trọng. Hơn nữa, tầng hai hoặc cao hơn sẽ bị ngập lụt khi mực nước lụt trên 2m. Kết quả là xã hội và nền kinh tế của chúng ta bị ảnh hưởng nặng nề.



Chuẩn bị cho bão và lũ lụt

Mưa lớn và gió bão đã gây ra nhiều thảm họa. Chú ý đến dự báo thời tiết thường xuyên và giúp đỡ nhau khi di tản.

Nắm được thông tin mưa lớn!
Biện pháp an toàn của chúng ta.

Trước tiên, hãy chắc chắn để có được thông tin đáng tin cậy và sau đó có hành động nhanh



Khi bạn nhận được thông tin về mưa lớn, hãy hành động để bảo vệ gia đình bạn.

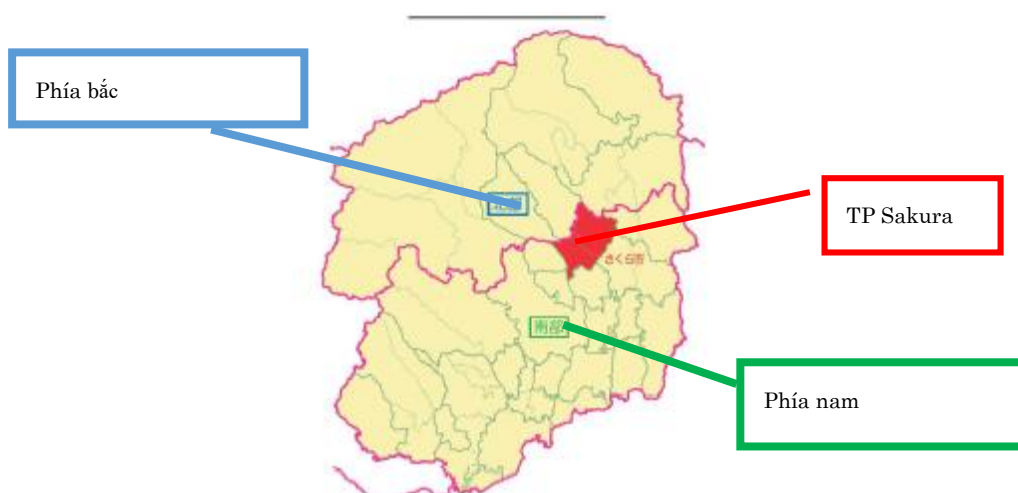
Các mức độ cảnh báo- báo động

Cảnh báo	Cảnh báo mưa lớn	<p>Phát hành khi có thiên tai xảy ra trong khu vực có khả năng gây ra lũ lụt do mưa lớn. Nó được ban hành dựa trên các tiêu chí được đặt ra ở cấp thành phố.</p> <p>Chỉ số lượng mưa ※ 1 98 trở lên Hoặc là</p> <p>Lượng mưa trên một giờ 60mm trở lên (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>Ngoài ra, trong trường hợp lũ lụt xảy ra do dòng sông tràn, tư vấn lũ lụt được ban hành.</p>
	Cảnh báo lũ	<p>Được ban hành khi có thiên tai xảy ra trong khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ lụt. Nó được ban hành dựa trên các tiêu chí được đặt ra ở cấp thành phố.</p> <p>Lượng mưa trên một giờ từ 60mm trở lên. Hoặc là Chỉ số lượng mưa chuẩn trong lưu vực ※ 2</p> <p>Sông Uchikawa = 17 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>Sông Egawa = 13 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>Lưu vực sông Gogyogawa = 5 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p>
Báo động	Báo động mưa lớn	<p>Được ban hành khi thiên tai nghiêm trọng đòi hỏi hành động sơ tán có thể xảy ra trong khu vực bị ảnh hưởng bởi các điều kiện đất đai nghiêm trọng hoặc lũ lụt do mưa lớn. Nó được ban hành dựa trên các tiêu chí được đặt ra ở cấp thành phố.</p> <p>(Sạt lở đất) Chỉ số lượng mưa ※ 1 140 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>(Lũ lụt) Lượng mưa trên một giờ từ 90mm trở lên (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>Trong trường hợp lũ lụt xảy ra do dòng chảy của sông, một cảnh báo lũ được ban hành.</p>
	Báo động lũ lụt	<p>Được ban hành khi một thảm họa nghiêm trọng đòi hỏi hành động sơ tán có thể xảy ra trong khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ lụt. Nó được ban hành dựa trên các tiêu chí được đặt ra ở cấp thành phố.</p> <p>Lượng mưa trong một giờ 90mm trở lên. Chỉ số lượng mưa chuẩn trong lưu vực ※ 2</p> <p>Sông Uchikawa = 21 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>Sông Egawa = 16 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p> <p>Lưu vực sông Gogyogawa = 8 hoặc hơn (Dựa trên các tiêu chí trong TP Sakura)</p>

※ 1 Chỉ số lượng mưa: Là thước đo nguy cơ trượt lở đất. Chỉ số này chỉ ra lượng nước mưa trong đất. Dựa trên lượng mưa phân tích và dự báo lượng mưa ngắn, nó được tính trong bán kính 5 km.

※ 2 Chỉ số lượng mưa chuẩn trong lưu vực: Là thước đo nguy cơ lũ lụt. Nó được đánh giá dựa trên lượng nước mưa trong lưu vực sông.

Các khu vực được báo cáo bởi dự báo thời tiết



- Trong dự báo thời tiết, Tochigi được chia thành hai khu vực, "Phía bắc" và "Phía nam". TP Sakura ở Phía nam.
- Tư vấn / cảnh báo được ban hành ở cấp thành phố.
- Cảnh báo lở đất (bắt đầu từ tháng 3 năm 2008) cũng được ban hành ở cấp thành phố.

Dự báo thời tiết (Cục khí tượng)

<http://www.jma.go.jp/jp/yoho/>

Cảnh báo – báo động thời tiết tỉnh Tochigi (Cục khí tượng)

<http://www.jma.go.jp/jp/yoho/316.html>

Cường độ gió và loại gió

Tốc độ trung bình (m/s)	Ngôn ngữ dự báo	Ảnh hưởng đến người	Điều kiện bên ngoài và cây cối	Thiệt hại về công trình
10-15	Gió hơi mạnh	Khó đi ngược gió	Toàn bộ cây trong chuyển động. Dây điện va chạm vào nhau.	Biển báo và tấm mạ kẽm đã cố định không đúng cách bắt đầu bị thổi bay.
15-20	Gió mạnh	Không thể đi bộ ngược gió. Có khi bị quật ngã.	Gãy cành nhỏ	Nhà kính bắt đầu phá vỡ.
20-25	Gió rất mạnh (gió bão)	Bị quật ngã nếu không đứng vững		Cửa sắt bắt đầu vỡ. Những thứ bị thổi bay phá vỡ cửa sổ và các vật khác.
25-30	Gió rất mạnh (gió bão)	Không thể đứng. Không thể ra ngoài.	Gãy cành nhỏ	Các khối tường bị vỡ và các vật liệu bên ngoài cố định bị cuốn bay
30~	Gió giật	Không thể đứng. Không thể ra ngoài.	Cây bắt đầu bị bung rễ, bắt đầu đổ rạp	Mái nhà bị thổi bay và nhà gỗ bắt đầu bị phá hủy hoàn toàn.

Cường độ mưa và loại mưa

Lượng mưa theo giờ (mm)	Ngôn ngữ dự báo	Cảm nhận vào người	Tình trạng phát sinh thiên tai
10-20	Slightly strong rain	Mưa nặng hạt	Cần phải cẩn thận nếu mưa kéo dài.
20-30	Strong rain	Mưa ào ào	Các ống cống và các dòng sông nhỏ tràn ngập, và sạt lở đất nhỏ có thể xảy ra.
30-50	Heavy rain	Mưa như trút nước	Lở đất và đá vách đá có thể xảy ra dễ dàng. Ở những khu vực nguy hiểm, cần chuẩn bị sẵn sàng cho việc di tản.
50-80	Very heavy rain	Mưa như thác nước	Nước mưa tràn ra từ các hố ga. Bùn lở có thể xảy ra dễ dàng. Nhiều thiên tai có thể xảy ra.
80~	Fierce rain	Mưa gây ngập thở, cảm giác sợ hãi	Thảm họa quy mô lớn do nước mưa có thể xảy ra. Cảnh báo nghiêm ngặt là bắt buộc

- Đảm bảo chú ý đến thông tin thời tiết trên ti vi hoặc đài phát thanh.
- Nghe kỹ các thông báo của các cơ quan phòng chống thảm họa và thành phố.
- Chuẩn bị cho việc mất điện, có đèn pin (đèn pin), và đài phát thanh đã sẵn sàng.
- Chuẩn bị các đồ vật để mang theo khi bạn ở trong trường hợp khẩn cấp.
- Khi bạn ra khỏi nhà, hãy về nhà ngay và liên lạc với gia đình bạn đang trong công việc trong những trường hợp khẩn cấp.
- Đưa đồ đạc và hàng gia dụng vào một nơi an toàn để tránh bị ngập lụt.
- Chuẩn bị nước uống và thức ăn khẩn cấp trong vài ngày.
- Nếu bạn sống ở một nơi nguy hiểm, hãy chuẩn bị di tản bất cứ lúc nào.

Hãy chú ý đến thông tin thời tiết mọi lúc!



Thông tin bão (Cục khí tượng)

<http://www.jma.go.jp/jp/typh/>

とちぎけんこくさいこうりゅうきょうかい
栃木県国際交流協会

Tochigi International Association(TIA)

Information

そうだんじぎょう
相談事業 咨询服务项目

Consultation and Information Services
Servicios de Consultas e Informaciones
Serviços de Consultas e Informações
Các dịch vụ thông tin và tư vấn miễn phí
บริการให้คำแนะนำและข้อมูลข่าวสาร



とちぎけんこくさいこうりゅうきょうかい
公益財団法人 栃木県国際交流協会

Tochigi International Association

総合相談 : 火曜日~土曜日 9:00~16:00 (無料)
精神保健相談 : 月2回 15:00~16:00 (予約制)
法律相談 : 第1火曜日 10:00~12:00 (予約制)
*第1火曜日が祝日の場合は第3火曜日
在留資格・ビザ相談 : 第2水曜日 10:00~12:00 (予約制)
*第2水曜日が祝日の場合は第4水曜日

言語: 日本語・英語・中国語・スペイン語・ポルトガル語(ベトナム語)
火曜日9:00~12:00) *その他の言語は028-627-3399へご相談を。

Consultation and Information:

Tuesday to Saturday 9:00~16:00

Free

Mental Health Counseling:

Twice a month 15 : 00~16 : 00 (Appointment necessary)

Legal Advice:

1st Tuesday 10:00~12:00 (Appointment necessary)

* In case of a national holiday: 3rd Tuesday

Consultation of Visa, Status of Residence:

2nd Wednesday 10:00~12:00 (Appointment necessary)

* In case of a national holiday : 4th Wednesday

Languages: English, Chinese, Spanish, Portuguese and Japanese (Vietnamese):
Tuesday 9:00-12:00 *For other languages, please contact us at 028-627-3399

综合咨询服务 :

星期二~星期六 9:00~16:00

免费

心理保健咨询服务:

每月2次 15:00~16:00 (需预约)

法律咨询服务:

第1个星期二 10:00~12:00 (需预约)

*如果第1个星期二是节假日改为第3个星期二

居留资格・签证咨询服务:

第2个星期三 10:00~12:00 (需预约)

*如果第2个星期三是节假日改为第4个星期三

语言: 日语, 英语, 中文, 西班牙语, 葡萄牙语(越南语: 星期二 9:00~12:00) *其他语言咨询者请事先来电话询问 028-627-3399



とちぎけんこくさいこうりゅうきょうかい
公益財団法人 栃木県国際交流協会

Tochigi International Association

〒320-0033 栃木県宇都宮市本町9-14

とちぎ国際交流センター内

028-627-3399

(☎~☎ Tues.-Sat. 9:00~16:00)

E-mail info@tia21.or.jp

FAX 028-621-0951 URL http://tia21.or.jp

Consultas e Informaciones:

De martes a sábado 9.00~16.00

Gratis

Consultas psicológicas:

2 veces al mes 15.00~16.00 (con reserva)

Consultas jurídicas:

1er martes 10.00~12.00 (con reserva)

* En caso de feriado: el 3er martes

Consultas sobre inmigración y visados en general:

2do miércoles 10.00~12.00 (con reserva)

* En caso de feriado: el 4to miércoles

Idiomas: español, portugués, inglés, chino, japonés (vietnamita: martes 9:00-12:00) *Para otros idiomas, llame al 028-627-3399

Consultas e Informações:

De terça-feira à sábado 9:00~16:00

Gratis

Consultas psicológicas:

2 vezes ao mês 15:00~16:00 (com reserva)

Consultas jurídicas:

1ª terça-feira do mês 10:00~12:00 (com reserva)

* Em caso de feriado: na 3ª terça-feira

Consultas sobre imigração e vistos em geral:

2ª quarta-feira do mês 10:00~12:00 (com reserva)

* Em caso de feriado: na 4ª quarta-feira

Idiomas: português, espanhol, inglês, chinês, japonês (vitnamita 3ªfeira 9:00-12:00)*Para outros idiomas ligar 028-627-3399

Tư vấn nói chung:

Thứ 3 đến thứ 7: 9:00~16:00

miễn phí

Tư vấn sức khỏe và tinh thần:

2 lần trong tháng : 15:00~16:00 (đặt trước)

Tư vấn pháp lý:

Tuần thứ 1 vào ngày thứ 3: 10:00~12:00 (đặt trước)

* Tuần thứ 1 là ngày nghỉ thì sẽ đổi vào tuần thứ 3

Tư vấn visa , tư cách lưu trú:

Tuần thứ 2 vào ngày thứ 4: 10:00~12:00 (đặt trước)

*Tuần thứ 2 là ngày nghỉ thì sẽ đổi vào tuần thứ 4

Ngôn ngữ: Tiếng nhật, Tiếng anh, Tiếng trung quốc, Tây ban nha, Bồ đào nha
*Tư vấn bằng tiếng việt mỗi tuần vào ngày thứ 3 từ 9:00~12:00 028-627-3399

ปรึกษาเรื่องทั่วไป :

วันอังคารถึงวันเสาร์ ตั้งแต่เวลา 9:00~16:00

ปรึกษาฟรี

ปรึกษาด้านสุขภาพจิต :

เดือนละ2ครั้ง 15:00~16:00(ไปรษณีย์หมายล่วงหน้า)

ปรึกษาด้านกฎหมาย :

ทุกวันอังคารที่1 ของเดือน เวลา 10:00~12:00 (ไปรษณีย์หมายล่วงหน้า)

ทุกวันอังคารที่1 (ถ้าตรงกับวันหยุดราชการ จะเปลี่ยนเป็นวันอังคารที่3ของเดือน)

ให้คำปรึกษาเรื่องการขอวีซ่าตามขั้นตอนเพื่อทำนํ้ากอยู่ :

ทุกวันพุธที่2ของเดือนเวลา 10:00~12:00 (ไปรษณีย์หมายล่วงหน้า)

ทุกวันพุธที่2 (ถ้าตรงกับวันหยุดราชการ จะเปลี่ยนเป็นวันพุธที่4ของเดือน)

ภาษาญี่ปุ่น อังกฤษ จีน สเปน โปรตุเกส (ภาษาเวียดนาม: วันอังคาร 9:00-12:00)
*นอกจากนี้เช่นภาษาไทยกรุณาติดต่อมาสอบถามรายละเอียดก่อน โทรหมายเลข 028-627-3399



はさみで切ったり、
折ったりして使ってくださいね！



请折叠或剪下来使用

Please use by cutting with scissors or folding!

i Recorte o dobre para utilizar!

Recorte ou dobre para utilizar!

Bạn có thể cắt hoặc xếp phần cần sử dụng

กรุณาใช้ ดัดด้วยกรรไกรหรือพับ!

**TIA携帯メールマガジンで
役に立つ情報を手に入れよう!**

登録無料

公益財団法人栃木県国際交流協会 (TIA) は、様々な生活情報やイベント・観光情報、また防災に関する情報などを携帯メールで配信しています。日本語のメール会員へ登録するには、次のメールアドレスに空メールをお送りください。TIAから登録完了メールが届けば手続き終了です。登録は無料です。

tia21jpn@b.bme.jp

※メールの受信制限をされている方は、TIAからのメールアドレス **tia21.jpn.sd@tia21.or.jp** を受信できるように設定してください。
 ※パソコンからも登録できます。



**TIAは けいたいメールを
やさしい日本語で 送ります!**

**お金は
いりません**

TIAは けいたいメールで、イベント、せいかつ、ぼうさい (じしん や たいふう などに きをつけること) の お知らせを送ります。メールがほしい人は、**tia21ysn@b.bme.jp** にメールをください。お金は いりません。

tia21ysn@b.bme.jp

※TIAは **tia21.yasn.sd@tia21.or.jp** でメールを送ります。
 ※パソコンでも できます。



**Vamos a recibir informaciones por
celular de TIA mail magazine!**

**El registro
es gratis**

Tochigi International Association (TIA) está dispuesto a mandar varias informaciones por mensaje electrónico sobre todo eventos, turismo, vida social y prevención de desastres. Si usted desea registrarse a estas informaciones, envíe un mensaje en blanco a la dirección de abajo. Cuando llegue el mensaje de parte de la TIA, todo el registro estará terminado. Para el registro es gratuito.

tia21esp@b.bme.jp

※Si usted hace restricción de mensajes, es posible que no pueda recibir el correo electrónico de TIA, por lo tanto por favor agregue esta dirección en la lista de su celular.
tia21.esp.sd@tia21.or.jp
 ※También puede inscribirse desde una Computadora



**Adquira informações úteis pelo
celular da TIA mail magazine!**

**INSCRIÇÃO
GRATUITA**

A Associação Internacional da Provincia de Tochigi (TIA) informa. Ao inscrever-se no Serviço de Informações pelo celular da TIA, você receberá e-mail com informações sobre a vida cotidiana, eventos, turismo e prevenção de desastres. Para inscrição em português envie um e-mail em branco para o endereço abaixo citado. Ao receber um e-mail resposta da TIA, estará concluída a sua inscrição. INSCRIÇÃO GRATUITA.

tia21por@b.bme.jp

※Caso haja restrição para recepção de mensagem, não será possível que receba o e-mail resposta da TIA, portanto, por favor ajuste o seu celular para que possa receber o e-mail deste endereço **tia21.por.sd@tia21.or.jp**
 ※A inscrição pode ser feita pelo PC também.



**Get Useful Information by TIA
Mobile Mail Magazine!**

**Registration
is FREE**

The Tochigi International Association (TIA) provides various information regarding daily life, local events, sightseeing information and disaster prevention by mobile email. To become a member, send an empty email message to the address below. You will then receive a response confirming your member registration is complete. Registration is free.

tia21eng@b.bme.jp

※If you have email filters enabled, please add the address **tia21.eng.sd@tia21.or.jp** to your safe list.
 ※The online registration through a computer is also accepted.



**您登记TIA电邮杂志取得
有用信息!**

登记免费

公益財団法人栃木県国際交流協会(TIA)通过手机电邮发送各种生活信息、活动・观光信息和有关防灾等信息。欲登记中文信息会员者,请将空白的电子邮件发到下列电邮地址。您收到了TIA的通知信就登记手续费已完成了。登记费是免费的。

tia21chn@b.bme.jp

※如果您的手机现在限制收信服务的话,可能无法收到我们的通知信。您有这样情况时,请改成您的手机上的设定以便能收由TIA (**tia21.chn.sd@tia21.or.jp**) 发来的所有的电子邮件。
 ※由电脑也能登记



災害時外国人キーパーソンを募集しています!

栃木県には、117か国、3万5千人以上の外国人が暮らしています。(H28.12月末日現在)

T I A (栃木県国際交流協会) では、日本人住民と外国人住民が、ともに住みやすい地域づくりのため、さまざまな取り組みを行っています。

そこで、災害が起こった時など、一人でも多くの外国人の皆さんに、必要な情報をお伝えしていただける外国人を募集しています。この活動に関心のある外国人の方は、お住まいの市町の国際化推進主管課、市町の国際交流協会、またはTIAに直接連絡してください。(裏面に登録申込書があります)

こんな方は、ぜひ外国人キーパーソンになってください!

- ・災害時などにおいて、外国人住民への情報提供の活動に協力していただける外国人の方(帰化含む)
- ・地域で積極的に活躍するなど、日本の地域社会のことを理解されている方
- ・同じ出身国の人とつながっている方(直接会うほか、SNSなども含む)
- ・日本語ができる方

外国人キーパーソンにお願いしたいこと

- ①災害が起きたときに、T I Aは、外国人キーパーソンに災害情報(右に例があります)を送るので、それをSNS等で同じ出身国の人などに伝えてください。
- ②被災した外国人住民のニーズなどをT I Aに教えてください。

- *TIAとキーパーソンのEメールや電話のやりとりは日本語で行います。
- *災害救助などの役割ではありません。

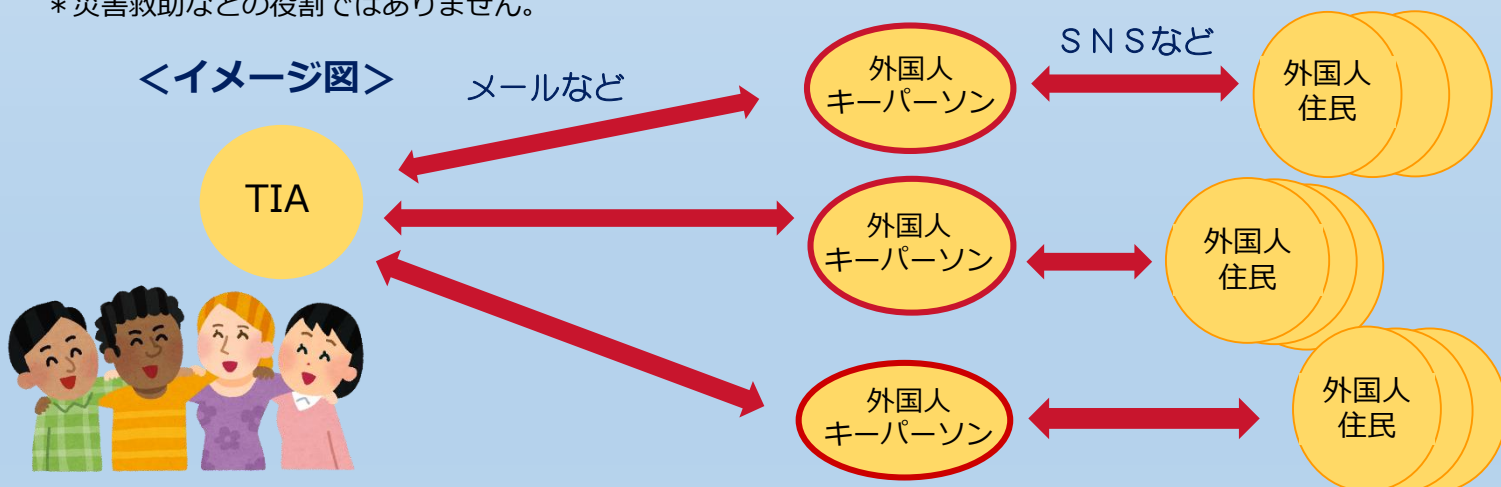


T I Aの災害情報メール例

「地震が起こりました。
〇〇駅と△△駅の間は、電車が止まっています」

「〇〇町は水が当分出ません。
△△学校に、9時から給水車が来ます」

<イメージ図>



**Tochigi
International
Association(TIA)**

公益財団法人栃木県国際交流協会
<http://tia21.or.jp/>

栃木県宇都宮市本町9-14
とちぎ国際交流センター内

Tel 028-621-0777
Fax 028-621-0951
info@tia21.or.jp

お気軽に連絡
してください!

Have a great time in Sakura

〒329-1392
栃木県さくら市氏家2771
さくら市役所総合政策課
TEL028-681-1113